

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 104/2021/HSST

Ngày: 08/4/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Thu Thuận

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Lành

2. Ông Trần Xuân Viên

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hoài- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên tham gia phiên tòa:
Bà Hoàng Thị Lệ Xuân - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 4 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 100/2021/TLST-HS ngày 11 tháng 3 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 88/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2021 đối với:

Bị cáo: Phạm Tuấn A, sinh ngày 30/9/1965

ĐKHKTT và chỗ ở: Tổ 1, phường TV, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 10/10; Nghề nghiệp: Không; Con ông: Phạm Văn Nh và con bà Nguyễn Thị Th (Đều đã chết). Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ ba; chưa có vợ con.

- Tiền án: Không.

- Tiền sự: Tại quyết định số 125 ngày 24/12/2019 của UBND phường Trưng Vương thành phố Thái Nguyên quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường thời hạn 03 tháng (chấp hành xong ngày 25/3/2020)

Nhân thân:

- Tại bản án số 125 ngày 14/5/1997 Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xử phạt 12 tháng tù về tội “Tổ chức dùng chất ma túy”. Chấp hành xong ngày 14/02/1998. Đã nộp án phí và tiền phạt ngày 30/9/2012.

- Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 08 ngày 13/11/2007 của Công an phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên xử phạt 150.000đ về hành vi trộm cắp tài sản. Tại biên bản xác minh ngày 20/11/2007 thể hiện Phạm Tuấn Anh là đối tượng nghiện ma túy, sống một mình không có tài sản để thi hành.

- Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 90 ngày 07/3/2008 của Công

an phường Trưng Vương xử phạt 350.000đ về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Tại biên bản xác minh ngày 16/5/2008 thể hiện Phạm Tuấn Anh là đối tượng nghiện ma túy, sống một mình không có khả năng thi hành.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/01/2021 đến nay.

(Có mặt tại phiên tòa)

***Người chứng kiến:** Ông Nguyễn Xuân Y, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Tổ 9, phường Quang V, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên.

Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1960.

Địa chỉ: Tổ 10, phường QV, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên. *(Vắng mặt tại phiên tòa)*

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 09 giờ 15 phút ngày 10/01/2021, tổ công tác Công an phường Quang Vinh thành phố Thái Nguyên đang làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát tại khu vực tổ 3 của phường thì phát hiện 01 người nam giới điều khiển xe mô tô BKS 20H4 - 0743 có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy, tổ công tác yêu cầu kiểm tra (sau xác định tên là Phạm Tuấn A). Quá trình kiểm tra phát hiện tại túi quần phía trước bên phải có 01 túi nilon Zip màu trắng bên trong chứa một viên nén hình tròn màu hồng và chất tinh thể màu trắng (Phạm Tuấn A khai là ma túy hồng phiến và ma túy tổng hợp dạng đá). Tổ công tác tiến hành mời người chứng kiến lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Phạm Tuấn A và thu giữ, niêm phong vật chứng theo quy định. Ngoài ra còn thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu MOTOSTAR màu sơn xanh BKS 20H4-0743 và 01 điện thoại nhãn hiệu IPHONE màu vàng đã qua sử dụng; 01 ví da màu đen; 01 giấy chứng minh nhân dân số 090641602 mang tên Phạm Tuấn A; 01 đăng ký xe mô tô số 0046048 mang tên Nguyễn Văn T và 250.000 đồng tiền Việt Nam.

Cùng ngày, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố thái nguyên tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng: Số chất tinh thể màu trắng có khối lượng 0,09 gam, lấy mẫu gửi giám định ký hiệu A1. Số viên nén màu hồng có khối lượng 0,091 gam, lấy mẫu gửi giám định ký hiệu A2.

Tại bản Kết luận giám định số 249/KL-KTHS ngày 19/01/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Mẫu chất tinh thể màu trắng trong bì ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy Methamphetamine có khối lượng 0,09 gam; 01 viên nén màu hồng trong phong bì ký hiệu A2 gửi giám định là chất ma túy Methamphetamine có khối lượng 0,091 gam.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra, Phạm Tuấn A khai nhận: Khoảng 08 giờ ngày 10/01/2021, Tuấn Anh điều khiển xe mô tô BKS 20H4 - 0743 (là xe của Tuấn A) đi từ nhà xuống tổ 3 phường Quang Vinh, thành phố Thái Nguyên, mục đích để mua ma túy sử dụng cho bản thân. Tại đây, Tuấn A gặp và mua 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa 01 viên nén màu hồng và chất tinh thể màu trắng là ma túy hồng phiến và ma túy tổng hợp dạng đá với giá 200.000 đồng của người đàn ông không quen biết. Sau khi mua được ma túy Tuấn A cất vào túi quần bên trái phía trước bên phải đang mặc và điều khiển xe mô tô đi tìm nơi sử dụng thì bị tổ công tác Công an phường Quang Vinh, thành phố Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng như nêu trên.

Lời khai của Phạm Tuấn A phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án

Vật chứng của vụ án gồm:

- 01 Bì niêm phong ký hiệu A1 bên trong chứa vỏ bao mẫu hoàn trả sau giám định.
- 01 Bì niêm phong ký hiệu A2 bên trong chứa vỏ bao mẫu hoàn trả sau giám định.
- 01 ví da màu đen đã qua sử dụng.
- 01 Chứng minh thư nhân dân số 090641602 mang tên Phạm Tuấn A.
- 01 đăng ký xe mô tô, xe máy số 0046048 mang tên Nguyễn Văn T.
- 01 điện thoại nhãn hiệu IPHONE màu vàng đã qua sử dụng.
- 01 xe mô tô nhãn hiệu MOTOSTAR vỏ mẫu xanh BKS 20H4 0743; Số máy GV 035146; số khung VDNFMAI 1B4X - 035146;
- Số tiền 250.000 đồng tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Hiện đang được lưu giữ bảo quản tại kho vật chứng và tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 99/CT-VKSTPTN ngày 10/3/2021, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đã truy tố Phạm Tuấn Anh về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Tuấn Anh khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình như lời khai tại cơ quan điều tra và như bản cáo trạng đã mô tả.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên trình bày lời luận tội, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Tuấn

A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Phạm Tuấn A từ 24 đến 30 tháng tù.

- Về hình phạt bổ sung: Xét nhân thân và điều kiện kinh tế của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

* Tịch thu tiêu hủy:

- 01 bì niêm phong ký hiệu A1 và 01 bì niêm phong ký hiệu A2 bên trong chứa chất ma túy.

- 01 ví da màu đen đã qua sử dụng.

* Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu MOTOSTAR vỏ màu xanh BKS 20H4-0743 và 01 đăng ký xe mô tô số 0046048 mang tên Nguyễn Văn T.

* Trả cho Phạm Tuấn A 01 chứng minh nhân dân số 090641602 mang tên Phạm Tuấn A.

* Tạm giữ để đảm bảo thi hành án 250.000đ tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam và 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu vàng đã qua sử dụng thu giữ của Phạm Tuấn A.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Trong phần tranh luận, bị cáo không tranh luận, thừa nhận việc truy tố và xét xử bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là không oan, đúng người, đúng tội. Lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến cũng không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử không đặt ra việc giải quyết

[2]. Về nội dung vụ án: Căn cứ vào lời khai của bị cáo, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, lời khai của người chứng kiến cùng các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Vào hồi 9 giờ 15 phút ngày 10/01/2021, tại khu vực tổ 3, phường Quang Vinh, thành phố Thái Nguyên, Phạm Tuấn A đang có hành vi tàng trữ 0,181 gam Methamphetamine để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác của

Công an phường Quang Vinh thành phố Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng như nêu trên.

[3] Đánh giá của Hội đồng xét xử: Bị cáo đã biết ma túy là chất cấm, được Nhà quản lý nhưng vẫn cố tình tàng trữ để sử dụng cho bản thân với khối lượng 0,181 gam ma túy Methamphetamine. Do vậy, hành vi của bị cáo đã đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát thành phố Thái Nguyên truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a)...

c)... Methamphetamine....có khối lượng từ 0,1gam đến dưới 05 gam

[4]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến các quy định của nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma túy mà còn là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội khác, gây khánh kiệt về kinh tế, suy kiệt giống nòi, do đó Đảng và Nhà nước ta đã kiên quyết bài trừ tệ nạn này ra khỏi xã hội. Hành vi của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm khắc bằng pháp luật hình sự để giáo dục riêng và ngăn ngừa tội phạm chung.

Khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy: Bị cáo là người có nhân thân xấu, lại là người có đầy đủ nhận thức về tác hại của ma túy nhưng vẫn phạm tội, điều đó chứng tỏ ý thức chấp hành pháp luật kém. Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên cho bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự *“Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”* quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử thấy, cần phải có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, để bị cáo thấy được sự nghiêm khắc của pháp luật, biết tu dưỡng rèn luyện bản thân trở thành người lương thiện.

Với nhân thân như vậy, mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo tại phiên tòa là phù hợp.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Tại phiên tòa bị cáo khai là người nghiện ma túy, không có tài sản, không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, cần:

* Tịch thu tiêu hủy:

- 01 bì niêm phong ký hiệu A1 và 01 bì niêm phong ký hiệu A2 bên trong chứa chất ma túy (là mẫu vật hoàn lại sau giám định).

- 01 ví da màu đen do không còn giá trị sử dụng.

* Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu MOTOSTAR vỏ màu xanh BKS 20H4-0743 (xe của bị cáo) do bị cáo sử dụng chiếc xe này vào việc đi mua ma túy và 01 đăng ký xe mô tô số 0046048 mang tên Nguyễn Văn T.

* Trả cho Phạm Tuấn A 01 Chứng minh nhân dân số 090641602 mang tên Phạm Tuấn A do đây là giấy tờ chứng minh nhân thân của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội.

* Tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho Phạm Tuấn A số tiền 250.000đ tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam và 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu vàng đã qua sử dụng thu giữ của Phạm Tuấn A.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

[8] Về áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cần áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam bị cáo Phạm Tuấn A 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

[9]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, Phạm Tuấn A khai mua của một người người nam giới không rõ lai lịch, địa chỉ tại khu vực tổ 3, phường Quang Vinh, thành phố Thái Nguyên. Quá trình điều tra, không xác minh được nhân thân, lai lịch của người này nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên không có cơ sở điều tra làm rõ xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Tuấn A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Tuấn A 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/01/2021.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về áp dụng biện pháp ngăn chặn: Căn cứ Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự, quyết định tạm giam bị cáo Phạm Tuấn A 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật

Tổ tụng hình sự:

* Tịch thu tiêu hủy:

- 01 bì niêm phong ký hiệu A1 có ghi hoàn trả lại vỏ bao gói mẫu A1 và 01 bì niêm phong ký hiệu A2 có ghi hoàn trả lại vỏ bao gói mẫu A2.

- 01 ví da màu đen.

* Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 xe mô tô và 01 biển kiểm soát 20H4-0743; nhãn hiệu MOTOSTAR; số loại M3H; màu sơn xanh; Dung tích xi lanh 109; Số máy GV- 035146; Số khung VDNFMA11B4X- 035146 và 01 đăng ký mô tô, xe máy số 0046048 mang tên Nguyễn Văn T.

* Trả cho Phạm Tuấn A 01 chứng minh nhân dân số 090641602 mang tên Phạm Tuấn A.

* Tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho Phạm Tuấn A số tiền 250.000đ tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam và 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu vàng đã qua sử dụng; số IMEL 352029076213134.

Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng số 241 ngày 04 tháng 3 năm 2021 giữa Công an thành phố Thái Nguyên với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên và theo ủy nhiệm chỉ số 06 ngày 03/3/2021).

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật Phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Phạm Tuấn A phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách Nhà Nước.

Bị cáo có mặt, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND thành phố TN;
- Công an thành phố TN;
- Chi cục THADS TPTN;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo
- Lưu HS; lưu BP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Ngô Thị Thu Thuận

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Ngô Thị Thu Thuận

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND thành phố TN;
- Công an thành phố TN;
- Chi cục THADS TPTN;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo
- Lưu HS; lưu BP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Ngô Thị Thu Thuận

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND thành phố TN;
- Công an thành phố TN;
- Chi cục THADS TPTN;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo
- Lưu HS; lưu BP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Ngô Thị Thu Thuận

